TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2024/DS-ST
Ngày: 16/8/2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hương.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 11 xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2024/TLST-DS ngày 07/5/2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2024/QĐXXST-DS ngày 10/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 86/2024/QĐST-DS ngày 30/7/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên M (Việt Nam); địa chỉ: đường P, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 2000; địa chỉ: đường T, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Lan A có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1982; địa chỉ: đường D, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bà V vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện đề ngày 29/02/2024, bản tự khai và các biên bản hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/3/2023, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M (Việt Nam), (viết tắt là "Công ty M") có ký Hợp đồng tín dụng số: 4404768 với bà Nguyễn Thị Kim V để cấp tín dụng với khoản vay trị giá 32.310.000 đồng. Sau khi hợp đồng được ký kết, Công ty đã giải ngân theo đúng quy định trong hợp đồng

tín dụng. Bà V có trách nhiệm trả góp hàng tháng với số tiền 2.036.420 đồng trong kỳ hạn 30 tháng, kể từ ngày 10/4/2023 đến ngày 10/9/2025 cho Công ty M.

Kể từ ngày được giải ngân cho đến nay, bà V không thanh toán theo đúng hợp đồng, Công ty M đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở nhưng bà V vẫn vi phạm hợp đồng. Do đó, Công ty M khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Kim V thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 16/8/2024 là 59.073.318 đồng (năm mươi chín triệu không trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm mười tám đồng), bao gồm:

- Số nợ gốc là: 31.299.676 đồng.
- Số tiền lãi trong hạn: 20.446.080 đồng.
- Số tiền lãi quá hạn: 5.911.589 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 1.415.973 đồng.

Ngoài ra bà V còn phải thanh toán lãi, phí phát sinh kể từ ngày 17/8/2024 cho đến khi thi hành xong bản án.

* Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Kim V:

Theo vào Kết quả xác minh của Công an Phường 8, Quận 11: "Tại địa chỉ 68/2 Dương Đình Nghệ, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, công dân Nguyễn Thị Kim V có hộ khẩu thường trú và thực tế cư ngụ tại địa chỉ như trên". Tòa án nhân dân Quận 11 đã thực hiện đầy đủ thủ tục tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn nhưng bị đơn đã không đến Tòa án để giải quyết. Do đó, Tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến của bị đơn được.

* Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan Anh vắng mặt nhưng có gửi Bản tự khai, bảng tính lãi tính đến ngày 16/8/2024, tổng số nợ bà Nguyễn Thị Kim V phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty M là 59.073.318 đồng, bao gồm: số nợ gốc là: 31.299.676 đồng, tiền lãi trong hạn: 20.446.080 đồng, tiền lãi quá hạn: 5.911.589 đồng, tiền lãi chậm trả: 1.415.973 đồng và tiền lãi tiếp tục tính từ ngày 17/8/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi xét xử Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên chưa đảm bảo thời hạn tống đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn. Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70, Điều 71. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Điều 70, 72. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Điều 85, 86 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền tính đến ngày 16/8/2024 là 59.073.318 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; sau khi nghe đương sự có mặt tại phiên tòa trình bày, căn cứ vào nội dung tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim V về hợp đồng vay tài sản nên đây là vụ án tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà V có nơi cư trú tại Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Lan A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 11/7/2024 Phiên tòa xét xử vụ án được mở vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 30/7/2024 và 08 giờ 30 phút ngày 16/8/2024, bị đơn đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử vụ án nêu trên nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu số tiền nợ của nguyên đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Thông báo về việc thụ lý vụ án đã ghi rõ nội dung sự việc, yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn, nhưng phía bị đơn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không có ý kiến phản hồi về yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp chứng cứ chứng minh đã trả số tiền vốn và lãi nêu trên cho nguyên đơn. Như vậy bị đơn đã tự tước bỏ quyền chứng minh và cung cấp chứng cứ của mình nên căn cứ theo khoản 2, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 4404768 ngày 21/3/2023 được ký kết giữa Công ty M với bà Nguyễn Thị Kim V, đây là hợp đồng điện tử đã thỏa mãn các quy định về Luật Giao dịch điện tử năm 2005, do đó có cơ sở để xác định bà V đã vay của Công ty M số tiền 32.310.000 đồng (ba mươi hai triệu ba trăm mười nghìn đồng). Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà V đã vi phạm về nghĩa vụ thanh toán; việc Công ty M khởi kiện yêu cầu bà V trả toàn bộ số nợ còn lại và tiền lãi là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 và Khoản 1, 2 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng theo lãi suất

thỏa thuận là phù hợp với quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở buộc bà Nguyễn Thị Kim V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty M số tiền còn nợ tính đến ngày 16/8/2024 là: 59.073.318 đồng, bao gồm: số nợ gốc là 31.299.676 đồng, tiền lãi trong hạn: 20.446.080 đồng, tiền lãi quá hạn: 5.911.589 đồng, tiền lãi chậm trả: 1.415.973 đồng và tiền lãi tiếp tục tính từ ngày 17/8/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

[4] Về án phí:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 59.073.318 đồng được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự là 2.953.666 đồng.

[5] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 157, Điều 165, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M số tiền còn nợ tính đến ngày 16/8/2024 là 59.073.318 đồng (năm mươi chín triệu không trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm mười tám đồng) khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Nguyễn Thị Kim V còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã ký thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M cho vay.

2. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.953.666 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.113.090 đồng (một triệu một trăm mười ba nghìn không trăm chín mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0022974 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hương.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 142/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên M (Việt Nam); địa chỉ: 91 đường Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, sinh năm 2000; địa chỉ: Phòng 401, tầng 4, tòa nhà số 793/49/1 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1982; địa chỉ: 68/2 đường Dương Đình Nghệ, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M số tiền còn nợ tính đến ngày 16/8/2024 là 59.073.318 đồng (năm mươi chín triệu không trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm mười tám đồng) khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Nguyễn Thị Kim V còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã ký thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M cho vay.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

2. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.953.666 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.113.090 đồng (một triệu một trăm mười ba nghìn không trăm chín mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số:

0022974 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc